TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2023/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 13 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1996;

Địa chỉ: tổ A, ấp BL, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: anh Phạm Đức B, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn YL, xã YS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Yến Nhi và anh Phạm Đức Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung, con riêng: chị Nguyễn Thị Yến N và anh Phạm Đức B có cháu Phạm Đức Hoàng A, sinh ngày 08/4/2014. Sau khi ly hôn, anh Phạm Đức B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Đức Hoàng A.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị Yến N và anh Phạm Đức B tạm thời không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con riêng: chị Nguyễn Thị Yến N và anh Phạm Đức B không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2.Về tài sản chung, tài sản riêng; nợ chung, nợ riêng: chị Nguyễn Thị Yến N và anh Phạm Đức B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Yến N phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0002783 ngày 15/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Nguyễn Thị Yến N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND xã YS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng